**Ngày thực hiện: Thứ Hai ngày 27 tháng 11 năm 2023**

**Môn: Tiếng việt – Lớp 1**

**IN - IT (2 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận biết các van **in, it;** đánh vần, đọc đúng tiếng có các van **in, it.**

- Thực hiện đúng trò chơi hái táo vào rổ van **in,** van **it.**

- Đọc đúng, hiểu bài Tập đọc *Cua, cò và đàn cá* (2).

- Viết đúng các vần **in, it,** các tiếng (đèn) **pin,** (quả) **mít** (trên bảng con).

- Phát triển năng lực chung, năng lực ngôn ngữ

-  Phát triển phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm

**\* Dạy HS khuyết tật: - Nhận biết các van in, it; đánh vần, đọc đúng tiếng có các van in, it.**

**- Viết đúng các vần in, it**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**-** 4 hình ở BT đọc hiểu để HS đánh số TT cho tranh.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** | **HĐBT** |
|  | **1. Hoạt động mở đầu**  **\* Khởi động**  Ổn định – Hát  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới**  **\* Hoạt động 1: Ôn luyện**  - 2 HS đọc bài *Cua, cò và đàn cá* (1) (bài 63).  **\* Hoạt động 2: Giới thiệu bài**  - Hôm nay các em học vần **in, it**  **\* Hoạt động 3: Chia sẻ và khám phá**  **1. Dạy vần in**  - HS đọc từng chữ **i - nờ - in.**  - Phân tích vần **in.**  Đánh vần, đọc trơn: **i - nờ - in / in**  - HS: *đèn pin /pin.*  -  Phân tích tiếng **pin.**  - Đánh vần, đọc: **pờ - in - pin / pin.**  - Đánh vần, đọc trơn: i - nờ - in / pờ - in - pin / đèn pin.  **2. Dạy vần** **it** (như vần **in)**  - Đánh vần, đọc trơn: i - tờ - it / mờ - it - mit - sắc - mít / quả mít.  \* Củng cố: HS nói 2 vần mới học: **in, it,** 2 tiếng mới học: **pin, mít**  **3. Hoạt động** **thực hành, luyện tập**  **Hoạt động 1: Mở rộng vốn từ:** Hái quả trên cây,...)  - 1 HS đọc, cả lớp đọc từng từ: *tin, nhìn, vịt,...*  - HS làm bài trong VBT: nối (bằng bút) từng quả táo với rổ vần tương ứng.  - 1 HS nói kết quả (GV dùng kĩ thuật vi tính cho rơi các quả táo *(tin, nhìn, nín, chín)* vào rổ vần **in;** *(vịt, thịt)* vào rổ vần **it.**  - GV chỉ từng quả táo, cả lớp: Tiếng **tin** có vần **in...** Tiếng **vịt** có vần **it,...**  **Hoạt động 2: Tập viết** (bảng con - BT 4)  - GV vừa viết mẫu vừa giới thiệu  - Vần **in:** viết **i** trước, **n** sau. / vần **it:** viết **i** trước, **t** sau **(t** cao 3 li).  **- pin:** viết **p** (cao 4 li) rồi đến vần **in.**  **- mít:** viết **m** rồi đến vần **it,** dấu sắc đặt trên **i.**  - HS viết: vần in, it (2 - 3 lần). Sau đó viết: (đèn) pin, (quả) mít.  - GV cùng HS nhận xét  **Tiết 2**  **Hoạt động 3: Tập đọc**  **-** Giới thiệu bài: Các em sẽ học tiếp phần 2 của truyện *Cua, cò và đàn cá.* Sau khi ăn hết đàn cá, cò tiếp tục lừa cua. Cua có bị mắc lừa không? Câu chuyện kết thúc thế nào? Các em hãy nghe câu chuyện.  a. GV đọc mẫu. Sau đó có thể mô tả, kết hợp giải nghĩa từ: Sau khi ăn hết đàn cá, cò tìm cua. Thái độ của cua *nửa tin nửa ngờ* (nửa tin cò, nửa nghi ngờ cò nói dối). Cò *cắp* (đưa) cua bay đến một gò đất nhỏ và *mổ cua* (định ăn thịt cua). Cua đã sẵn tinh thần cảnh giác. Nó giơ càng lên, kẹp cổ cò. Cò van xin cua tha cho.  b. Luyện đọc từ ngữ: **nửa tin nửa ngờ, dỗ, mê tít, cắp cua, gò đất, giơ gươm, kẹp, van xin.**  c. Luyện đọc câu  - GV: Bài có 10 câu. / GV chỉ từng câu cho HS đọc  d. Đọc tiếp nối từng câu.  e. Thi đọc đoạn, bài. Chia bài làm 2 đoạn: 4 câu / 6 câu.  g. Tìm hiểu bài đọc  - GV gắn lên bảng 4 tranh kể lại diễn biến của câu chuyện. Tranh 1, 2 đã được đánh số. Cần đánh số TT tranh 3,4.  - HS làm bài vào VBT. / 1 HS lên bảng xếp lại TT tranh 3 và 4. / GV chốt lại đáp án: Tranh 3 (Cua kẹp chặt cổ cò). Tranh 4 (Cò đưa cua trở về hồ cũ).  -1-2 HS nhìn tranh đã sắp xếp lại, nói lại nội dung câu chuyện:  Tranh 1: Cò tìm cua, dỗ cua đi với nó.  Tranh 2: Cò cắp cua bay đi.  Tranh 3: Cò định ăn thịt cua. Cua kẹp cổ cò.  Tranh 4: Cò phải trả cua về hồ cũ.  **4. Hoạt động nối tiếp:**  - GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen ngợi, biểu dương HS.  - Về nhà xem trước bài 65  - GV khuyến khích HS tập viết vần **in**, **it** trên bảng con | - HS hát  - 2 HS đọc bài và trả lời  - Lắng nghe  -HS đọc  -HS phân tích  -HS đánh vần, đọc trơn  -HS nói  -HS đánh vần  -HS đánh vần, đọc trơn  -HS thực hiện  -HS nói    -HS đọc  -HS làm BT  -HS nói kết quả  -HS lắng nghe  - Theo dõi    - HS viết vào bảng con  - HS tham gia nhận xét  - Lắng nghe  -HS luyện đọc    -HS luyện đọc vỡ câu  - HS đọc nối tiếp câu  - HS thi đọc bài  - HS quan sát tranh và lắng nghe  -HS thực hiện làm bài trong vở  BT  - HS lên bảng xếp tranh và nói:  -Cua khôn ngoan, luôn cảnh giác nên đã tự cứu mình. / Cò gian xảo đã phải thua cua. / Phải khôn ngoan, cảnh giác mới không mắc lừa, tránh được nguy hiểm). GV: Câu chuyện khen ngợi cua có tinh thần cảnh giác nên đã cứu được mình, làm thất bại mưu gian của cò. Các em cũng phải biết cảnh giác, chống lại kẻ xấu  - Lắng nghe và thực hiện | **\* Dạy HS khuyết tật: - Nhận biết các van in, it; đánh vần, đọc đúng tiếng có các van in, it.**  **- Viết đúng các vần in, it** |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:** (Không có điều chỉnh)

……………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………….